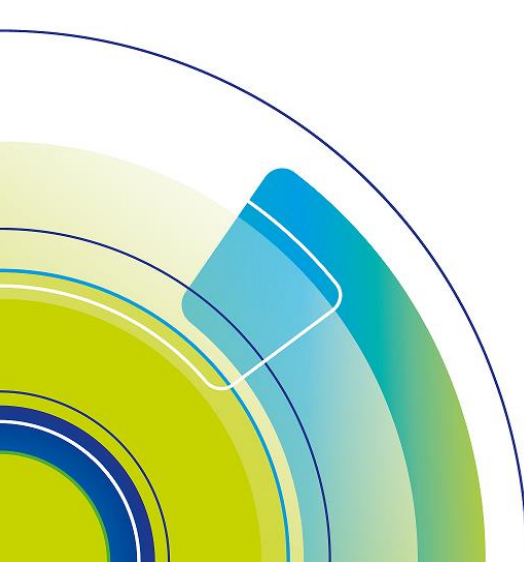




Cập nhật MWG – MUA

Ngày 08/09/2021



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 327

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo cập nhật

Khuyến nghị

MUA

HSX: MWG

Bán lẻ

Giá mục tiêu (VND) **128.918**

Giá hiện tại (VND) **110.300**

Tỷ lệ tăng giá 15,9%

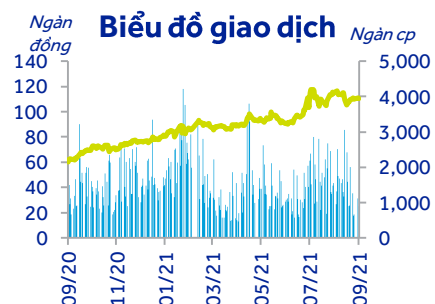
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,4%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **17,3%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	39,6	-3,2	21,9	86,4
Tương đối	17,3	-3,4	22,8	33,0

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

CT TNHH Tư vấn Đầu tư Thế giới bán lẻ	10,8%
CT TNHH Tri Tâm	9,9%
Arisaig Asia	6,1%
Dragon Capital	3,1%

Thông kê

Mã Bloomberg **07/09/21 MWG VN**

Thấp/Cao 52 tuần (VND)	60.333-119.933
SL lưu hành (triệu cp)	713
Vốn hóa (tỷ đồng)	78.634
Vốn hóa (triệu USD)	3.429
Room khối ngoại còn lại (%)	0,0
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	75,3
KLGD TB 3 tháng (cp)	1.464.506
VND/USD	22.930
Index: VNIndex / HNX	1339,3/350,01

CTCP ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (MWG VN)

Chúng tôi dự phóng công ty có thể hoàn thành ~88% kế hoạch lợi nhuận 2021 do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 bùng phát nhưng có thể sẽ phục hồi khá trong 2022. Chuyển giá mục tiêu sang năm sau. Duy trì khuyến nghị **MUA**.

MWG tăng trưởng doanh thu thuần và LNST lần lượt là 12,3% và 25,9% n/n, với biên LNST tăng lên đến 4,1%, trong 6T2021, giai đoạn mà sự xuất hiện trở lại của dịch COVID-19 tại TP.HCM, một trong những thị trường quan trọng nhất của công ty, mới bắt đầu vào tháng 6 (giãn cách theo Chỉ thị 15), trong khi các làn sóng trước đó ở một số tỉnh có thể tác động không nhiều. Mức tăng trưởng này có phần nổi bật còn do 6T2020 (tăng trưởng doanh thu thuần ~8% n/n và LNST giảm 4%) ghi nhận đợt giãn cách xã hội quy mô lớn đầu tiên ở nhiều tỉnh thành trong tháng 4 và chuỗi DMS (chuỗi DMX siêu nhỏ) chưa xuất hiện. Ngoài biên lợi nhuận gộp tăng từ 21,4% trong 6T2020 lên 22,7% trong 6T2021, lợi nhuận hoạt động tài chính tăng (từ -21 tỷ đồng trong 6T2020 lên 269 tỷ đồng trong 6T2021, chủ yếu nhờ thu nhập lãi) cũng hỗ trợ lợi nhuận của công ty, mặc dù tỷ lệ CPBH&QL/doanh thu thuần tăng (từ 16,4% trong 6T2020 lên 17,6% trong 6T2021).

Trong khoảng đầu tháng 7, các biện pháp giãn cách xã hội chặt hơn và việc hạn chế kinh doanh online đối với nhiều sản phẩm tại TP.HCM và một số tỉnh phía Nam được áp dụng đã ảnh hưởng bất lợi đến hai trụ cột chính của công ty là chuỗi TGDD và DMX. Tuy nhiên, MWG báo cáo doanh thu thuần tăng trưởng ~10% n/n và vẫn có LNST 231 tỷ đồng (-29% n/n) trong tháng 7, nhờ thúc đẩy bán hàng ở các khu vực ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh và chuỗi DMS, bên cạnh đó chuỗi BHX cũng gia tăng đóng góp. Tổng doanh thu của TGDD và DMX trong tháng 7 giảm ~24% n/n, với gần 2.000 cửa hàng (chiếm ~70% tổng số cửa hàng trên toàn hệ thống) đã tạm thời đóng cửa hoặc hạn chế bán hàng trực tiếp và online từ nửa cuối tháng 7.

Lũy kế trong 7T2021, MWG ghi nhận doanh thu thuần tăng 11,9% n/n, đạt 71.986 tỷ đồng và LNST tăng 18,3% n/n, đạt 2.784 tỷ đồng. Chuỗi **TGDD** báo cáo doanh thu thuần tăng 1% n/n (6T2021: +7% n/n) với số lượng cửa hàng là 949 (2020: 913). Doanh thu chuỗi **DMX** tăng 3% n/n (6T2021: +5% n/n) với số lượng cửa hàng là 1.763 (2020: 1.427), bao gồm 589 cửa hàng DMS tính đến tháng 7 (2020: 302).

	2019	2020	2021F	2022F	2023F
DT thuần (tỷ đồng)	102.174	108.546	118.294	139.151	159.010
Tăng trưởng	18,1%	6,2%	9,0%	17,6%	14,3%
EBITDA (tỷ đồng)	6.706	7.638	7.675	10.074	11.826
Biên EBITDA	6,6%	7,0%	6,5%	7,2%	7,4%
LN ròng (tỷ đồng)	3.834	3.918	4.163	5.508	6.582
Tăng trưởng LN	33,2%	2,2%	6,2%	32,3%	19,5%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	5.774	5.771	5.838	7.501	8.702
Tăng trưởng	29,8%	-0,1%	1,2%	28,5%	16,0%
ROE	36,3%	28,4%	23,8%	25,3%	24,4%
ROA	11,0%	8,9%	8,9%	11,4%	13,4%
Nợ ròng / EBITDA (x)	1,2	0,2	(0,1)	(0,4)	(0,8)
EV/EBITDA (x)	12,0	10,5	10,5	8,0	6,8
EV/Doanh thu (x)	0,8	0,7	0,7	0,6	0,5
P/E (x)	19,2	19,2	19,0	14,8	12,8
P/B (x)	4,0	3,2	4,1	3,4	2,8
Cổ tức (đồng)	1.500	500	500	1.500	1.500
Suất sinh lợi cổ tức	1,4%	0,5%	0,5%	1,4%	1,4%

KQKD MWG	7T2021	Tăng trưởng	Tỷ trọng đóng góp
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	71.986	12%	
TGDD		1%	23,9%
DMX		3%	51,4%
BHX		57%	24,4%
Bluetronics		283%	0,3%
LNST (tỷ đồng)	2.784	18%	
Số lượng cửa hàng	Tăng so với cuối 2020		
TGDD	949	36	
DMX	1.763	336	
<i>Trong đó, DMS</i>	<i>589</i>	<i>287</i>	
BHX	1.919	200	
Bluetronics	55	18	

Nguồn: MWG

DMS ghi nhận gần 3.500 tỷ đồng doanh thu, đóng góp gần 10% vào doanh thu của DMX trong 7T2021. Chuỗi này có biên lợi nhuận tốt nhờ thúc đẩy các sản phẩm có biên lợi nhuận cao (vd: thiết bị gia dụng, phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng ở các địa phương) và tối ưu hóa cơ cấu chi phí. Do giãn cách xã hội có thể làm chậm tốc độ mở cửa hàng mới, MWG dự kiến sẽ hoàn thành khoảng 80% của mục tiêu ban đầu là đạt 1.000 cửa hàng DMS vào cuối 2021. Giả định có thêm 500 cửa hàng nữa sẽ được mở trong năm tới, nâng tổng số cửa hàng DMS lên ~1.300, chúng tôi dự phóng DMS có thể nâng tỷ trọng đóng góp trong tổng doanh thu DMX lên 18%+ trong 2022, từ 11% trong năm nay. DMS tiếp tục mở rộng có thể sẽ là một động lực tăng trưởng cho DMX nói chung trong những năm tới.

Do giai đoạn giãn cách chặt hiện nay ở TP HCM có thể sẽ tiếp tục trong hầu hết tháng 9, kết quả kinh doanh của TGDD & DMX khả năng cao sẽ sụt giảm trong Q3. Tuy nhiên, công ty đã có một số biện pháp kiểm soát chi phí nhằm giảm áp lực lên lợi nhuận, như tạm thời chuyển 40% nhân viên TGDD và DMX sang hỗ trợ BHX, đàm phán giảm giá thuê mặt bằng, điều chỉnh thu nhập nhân viên (với nguyên tắc "thu nhập cao thì mức giảm càng lớn"), kiểm soát chi phí hoạt động, v.v...

Trái ngược với TGDD và DMX, **BHX** ghi nhận nhu cầu mua hàng tăng vọt do người dân tích trữ hàng hóa và thực phẩm dự trữ trước các giai đoạn giãn cách chặt được áp dụng và nhiều chợ truyền thống được yêu cầu phải đóng cửa tạm thời. Doanh thu trung bình mỗi cửa hàng trong tháng 7 đạt 2,1 tỷ đồng, mức cao nhất từ trước đến nay. Tuy nhiên, BHX cũng đối mặt với áp lực tăng sản lượng cung ứng trong thời gian ngắn, tuân thủ các quy định giãn cách, xử lý các khiếu nại của khách hàng do phục vụ lượng khách hàng tăng cao, v.v... Doanh thu 7T2021 của BHX đạt hơn 17.600 tỷ đồng (+57% n/n), đóng góp 24%+ doanh thu của MWG, với 1.919 cửa hàng đang hoạt động tính đến tháng 7 (2020: 1.719). Riêng trong tháng 7, doanh thu của BHX đã tăng 55% so với tháng 6 và 133% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động online cũng ghi nhận hơn 315 ngàn đơn hàng giao thành công, gấp 1,5 lần so với mức trung bình trước dịch. Mức doanh thu TB/cửa hàng cao kỷ lục trong tháng 7 nhiều khả năng sẽ thấp hơn trong những tháng tiếp theo, mặc dù có thể còn khá cao trong tháng 8, do nhu cầu dự trữ hàng hóa trước khi TPHCM bước vào giai đoạn giãn cách chặt hơn nữa từ cuối tháng 8. Tuy nhiên, những hạn chế trong việc di chuyển, vận chuyển hàng hóa, bán online, số lượng nhân viên được phép ở lại cửa hàng, v.v... có thể khiến việc bán hàng của BHX kém thuận lợi hơn trong giai đoạn này.

Chúng tôi giả định số lượng cửa hàng mở mới của BHX trong năm nay là 350, thấp hơn nhiều so với giả định trước đó, vì một lượng lớn cửa hàng tiêu chuẩn tiếp tục được nâng cấp lên quy mô lớn trong khi giãn cách có thể làm chậm tiến độ mở mới. Chúng tôi dự phóng doanh thu của chuỗi trong 2021 là 32.484 tỷ đồng (+52,8% n/n), nâng tỷ trọng

đóng góp của BHX trong tổng doanh thu thuần của MWG lên 27,5% (2020: 19,6%), cao hơn so với dự phóng trước đó, do kết quả hoạt động tốt hơn so với TGDD & ĐMX trong tình hình dịch bệnh. BHX có thể sẽ tiếp tục tăng tỷ trọng đóng góp lên 28,5% trong năm 2022, với tốc độ chậm hơn sau khi tăng vọt trong năm nay. Biên lợi nhuận gộp của BHX sau khi hủy hàng và mất mát đạt 26%+ trong Q2/2021 (25%+ trong Q1/2021). Kết quả này có phần đóng góp của các sản phẩm nhãn hiệu riêng (private label)/hàng nhập khẩu/hàng độc quyền, chiếm 15% doanh thu của BHX vào cuối Q2/2021, từ mức 2% năm 2020, nhưng có biên lợi nhuận tốt. BHX đã đạt mức hòa vốn EBITDA cấp công ty trong Q2/2021 và đặt mục tiêu duy trì kết quả này cho đến cuối năm. Chúng tôi kỳ vọng BHX có thể bù đắp mọi chi phí vào khoảng cuối 2022.

Tính đến tháng 7, chuỗi nhà thuốc **An Khang** có 118 cửa hàng (2020: 68) đang hoạt động.

Triển vọng

Mặc dù triển vọng khó khăn cho Q3 nhưng trong buổi họp nhà đầu tư gần đây, MWG cho rằng khả năng lỗ trong quý này là rất thấp. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 sẽ phụ thuộc vào diễn biến của dịch bệnh tại Việt Nam. Tuy nhiên, công ty không có ý định điều chỉnh kế hoạch.

Chúng tôi kỳ vọng một số hoạt động sản xuất kinh doanh có thể sẽ được khởi động lại từ cuối tháng 9 và các cửa hàng TGDD & ĐMX có thể được phép hoạt động trở lại từ từ trong khoảng tháng 10, như vậy có thể nắm bắt mùa kinh doanh Q4. Chúng tôi dự báo doanh thu thuần và LNzST 2021 của MWG ở mức 118.294 tỷ đồng và 4.165 tỷ đồng, lần lượt tăng 9% và 6,2% n/n. Con số lợi nhuận này thấp hơn 12% so với dự phóng trước đó, sau khi phản ánh tác động của làn sóng dịch bệnh lần này lên hoạt động kinh doanh.

Tỷ đồng	Kế hoạch của MWG	ACBS dự phóng	Dự phóng trước đây
2021 Doanh thu thuần	125.000	118.294	125.025
2021 LNzST	4.750	4.165	4.725

Nguồn: MWG; Dự phóng ACBS

Đối với năm 2022, chúng tôi kỳ vọng sẽ có sự phục hồi tích cực dựa trên các giả định rằng khả năng lập lại giai đoạn giãn cách dài như 2021 được giảm thiểu nhờ mở rộng tiêm chủng, chính phủ có thể đầu tư thêm cho hệ thống y tế và những thay đổi trong thói quen/nhận thức của người dân để giảm khả năng lây nhiễm. Chúng tôi kỳ vọng tổng doanh thu TGDD & ĐMX sẽ tăng 16% n/n, nhờ sự phục hồi của các cửa hàng hiện tại và mở rộng chuỗi DMS, trong khi BHX có thể tiếp tục cải thiện về khả năng sinh lợi. Kỳ vọng tăng trưởng doanh thu và LNzST của chúng tôi đối với công ty lần lượt là 17,6% và 32,3% n/n cho năm 2022. Tuy nhiên, dự phóng này cũng chia sẻ sự thận trọng của công ty về khả năng những tổn thất về thu nhập của người tiêu dùng do giãn cách dài trong năm nay có thể không được bù đắp hết ngay trong vài tháng hoặc vài quý, tùy thuộc vào mức độ phục hồi của hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc bổ sung các sản phẩm kinh doanh mới theo mô hình shop-in-shop có thể tiếp tục góp phần mở rộng biên lợi nhuận của công ty. Vào tháng 5/2021, MWG đã đưa sản phẩm xe đạp vào kinh doanh tại một số cửa hàng, với 12-15 xe được bán mỗi ngày và giá bán trung bình là 3,5 triệu đồng/xe. Theo công ty, sản phẩm này đã có mặt tại 30 cửa hàng tính đến tháng 8 và dự kiến đạt 150 cửa hàng vào cuối năm.

Kết hợp phương pháp DCF và EV/EBITDA, chúng tôi định giá cổ phiếu ở mức 128.918 đồng/cổ phiếu, tương đương với tổng lợi nhuận 17,3% vào cuối 2022.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ MWG	Giá hiện tại (đồng):	110.300	Giá mục tiêu (đồng):	128.918	Vốn hóa (tỷ đồng):	78.634
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2018	2019	2020	2021F	2022F	2023F
Doanh thu thuần	86.516	102.174	108.546	118.294	139.151	159.010
<i>Tăng trưởng</i>	<i>30,4%</i>	<i>18,1%</i>	<i>6,2%</i>	<i>9,0%</i>	<i>17,6%</i>	<i>14,3%</i>
TGDD	34.607	33.207	29.525	28.238	30.497	32.022
DMX	47.638	58.198	57.761	57.571	69.010	77.830
BHX	4.272	10.770	21.260	32.484	39.644	49.158
GVHB trừ khấu hao	70.001	81.244	82.396	89.001	103.783	117.793
Chi phí bán hàng	9.660	12.437	15.334	17.775	21.327	24.848
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.762	2.074	3.404	4.065	4.225	4.828
Doanh thu tài chính	257	288	227	223	258	285
Chi phí tài chính	0	2	0	0	0	0
EBITDA	5.351	6.706	7.638	7.675	10.074	11.826
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>6,2%</i>	<i>6,6%</i>	<i>7,0%</i>	<i>6,5%</i>	<i>7,2%</i>	<i>7,4%</i>
Khấu hao	1.223	1.443	2.196	2.587	3.123	3.580
Lợi nhuận từ HĐKD	4.128	5.263	5.443	5.088	6.951	8.246
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>4,8%</i>	<i>5,2%</i>	<i>5,0%</i>	<i>4,3%</i>	<i>5,0%</i>	<i>5,2%</i>
Lợi nhuận/Lỗ khác	12	19	(3)	9	9	9
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLC	(2)	(3)	(4)	(4)	(3)	(3)
Chi phí lãi vay ròng	352	225	27	(535)	(491)	(647)
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>10,6%</i>	<i>4,0%</i>	<i>0,6%</i>	<i>-234,8%</i>	<i>18,3%</i>	<i>9,3%</i>
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>11,7</i>	<i>23,4</i>	<i>204,6</i>	<i>-9,5</i>	<i>-14,2</i>	<i>-12,7</i>
Thuế	906	1.217	1.490	1.463	1.936	2.314
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>24,0%</i>	<i>24,2%</i>	<i>27,5%</i>	<i>26,0%</i>	<i>26,0%</i>	<i>26,0%</i>
Lợi ích CĐTS	2	2	2	2	3	4
Lợi nhuận ròng	2.879	3.834	3.918	4.163	5.508	6.582
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	4.102	5.277	6.113	6.749	8.631	10.162
Tổng số lượng cổ phiếu	443.496.178	443.546.178	453.209.987	712.946.240	734.334.627	756.364.666
EPS (VND)	6.672	8.661	8.656	5.838	7.501	8.702
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	0,67	0,67	0,67	1,00	1,00	1,00
EPS hiệu chỉnh (VND)	4.448	5.774	5.771	5.838	7.501	8.702
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>24,3%</i>	<i>29,8%</i>	<i>-0,1%</i>	<i>1,2%</i>	<i>28,5%</i>	<i>16,0%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2018	2019	2020	2021F	2022F	2023F
Thay đổi vốn lưu động	2.190	5.254	-4.929	594	1.850	1.302
Capex	1.495	3.066	3.909	3.784	2.325	2.900
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	60	-3	-4	-4	-3	-3
Các khoản mục dòng tiền khác	-426	-1.038	-3	-3	-3	-3
Dòng tiền tự do	-69	-4.077	7.134	2.372	4.457	5.960
Phát hành cp	703	86	99	222	214	220
Cổ tức đã trả	486	665	679	356	1.102	1.135
Thay đổi nợ ròng	-148	4.657	-6.554	-2.238	-3.569	-5.046
Nợ ròng cuối năm	3.244	7.901	1.347	-891	-4.460	-9.506
Vốn CSH	8.977	12.136	15.472	19.501	24.121	29.789
Giá trị sổ sách/cp (VND)	20.806	27.414	34.185	27.352	32.847	39.384
Nợ ròng / VCSH	36,1%	65,1%	8,7%	-4,6%	-18,5%	-31,9%
Nợ ròng / EBITDA (x)	0,6	1,2	0,2	-0,1	-0,4	-0,8
Tổng tài sản	28.123	41.708	46.031	47.821	48.872	49.494

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2018	2019	2020	2021F	2022F	2023F
ROE	38,7%	36,3%	28,4%	23,8%	25,3%	24,4%
ROA	11,3%	11,0%	8,9%	8,9%	11,4%	13,4%
ROIC	29,4%	24,9%	21,4%	21,1%	26,7%	30,4%
WACC	9,8%	7,5%	9,5%	10,3%	10,3%	10,3%
EVA	19,5%	17,4%	11,8%	10,8%	16,4%	20,0%
P/E (x)	24,8	19,1	19,1	18,9	14,7	12,7
EV/EBITDA (x)	14,9	11,9	10,5	10,4	7,9	6,8
EV/FCF (x)	-1161,5	-19,6	11,2	33,7	17,9	13,4
P/B (x)	5,3	4,0	3,2	4,0	3,4	2,8
P/S (x)	0,9	0,8	0,7	0,7	0,6	0,5
EV/Doanh thu (x)	0,9	0,8	0,7	0,7	0,6	0,5
PEG	1,4	1,9	1,9	1,2	0,8	0,9
Suất sinh lợi cổ tức	1,4%	1,4%	0,5%	0,5%	1,4%	1,4%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 4) 3942 9395
Fax: (+84 4) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

Trưởng BP – Bất động sản Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

Trưởng BP – Tài chính Cao Việt Hùng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT–Dầu khí Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Công nghiệp Huỳnh Anh Huy

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

NVPT– Công nghiệp Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Khối khách hàng cá nhân

Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT– Kỹ thuật Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)
phuocld@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC Trần Thị Thanh

(+84 28) 3824 7677
thanhhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC Chu Thị Minh Phương

(+84 28) 3823 4159 (ext:357)
phuongctm@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC Lý Ngọc Dung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC Nguyễn Phương Nhi

(+84 28) 3823 4159
(ext:315)
nhinhp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

GIỮ: nếu giá mục tiêu cao/thấp hơn 0-15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.